

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Nhập môn kỹ thuật**
CBGD: **001061 - Nguyễn Minh Luân**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **7g30**
Lớp: **EP25D5X2**

Mã học phần: **CN100** Nhóm: **1E01**

Số tín chỉ: **2**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP25D5X005	NGUYỄN QUANG HÀ	EP25D5X2	16/05/2002						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Vệ sinh Thú y

Mã học phần: NN324

Nhóm: 1E01

CBGD: 002878 - Trần Duy Khang

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 21-12-2025 Ca thi: 7g30

Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11

Lớp: ED2467X2

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2467X355	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	ED2467X2	12/09/2001						
2	DC2467X365	PHẠM LÂM THANH HÀO	ED2467X2	06/07/1994						
3	DC2467X371	VI VĂN KIÊN	ED2467X2	16/03/1989						

Tổng số: 3 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Seminar quản trị kinh doanh**

Mã học phần: **KT288**

Nhóm: **1E01**

CBGD: **001280 - Lê Tấn Nghiêm**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **7g30**

Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**

Lớp: **EP2422X2**

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2422X075	VÕ MINH CƯỜNG	EP2422X2	02/07/2002						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Kinh tế vĩ mô 1

Mã học phần: KT102

Nhóm: 1E01

CBGD: 000551 - Quan Minh Nhựt

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 21-12-2025 Ca thi: 7g30

Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11

Lớp: EP2522X1

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2522X004	TÔN THỊ NGỌC DIỆU	EP2522X1	11/01/1998						
2	LG2522X021	NGUYỄN THANH SƠN	EP2522X1	08/11/1996						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Kiểm nghiệm sản phẩm động vật**

Mã học phần: **NS120**

Nhóm: **1E01**

CBGD: **002796 - Nguyễn Khánh Thuận**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **7g30**

Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**

Lớp: **ED2467X1**

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2467X344	VŨ HOÀNG ÂN	ED2467X1	03/02/2001						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Kế toán tài chính 2**
CBGD: **001535 - Nguyễn Thị Hồng Liễu**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45**
Lớp: **ED2420X3**

Mã học phần: **KT342** Nhóm: **1E01**
Số tín chỉ: **3**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2420X517	NGUYỄN HOÀNG CUI	EP2420X3	15/09/1996						
2	BP2420X619	CHÂU THỊ HẰNG NGA	ET2420X3	17/06/1983						
3	DC2420X826	THÁI THỊ MỸ XUYỀN	ED2420X3	11/12/2000						

Tổng số: 3 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Chăn nuôi heo B**

Mã học phần: **NN339**

Nhóm: **1E01**

CBGD: **002767 - Hồ Thiệu Khôi**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45**

Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**

Lớp: **ED2467X2**

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2467X355	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	ED2467X2	12/09/2001						
2	DC2467X365	PHẠM LÂM THANH HÀO	ED2467X2	06/07/1994						
3	DC2467X371	VI VĂN KIÊN	ED2467X2	16/03/1989						

Tổng số: 3 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Pháp văn căn bản 2 (*)** Mã học phần: **FL002** Nhóm: **1E04**
CBGD: **002009 - Nguyễn Ngọc Phương Thảo** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Lớp: **ED25V1X4** Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP25V1X635	TRẦN THỊ KIM	ED25V1X4	28/11/1985						
2	BP25V1X660	NGUYỄN QUYẾT THẮNG	ED25V1X4	16/10/1982						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Quản trị chất lượng sản phẩm**

Mã học phần: **KT345**

Nhóm: **1E01**

CBGD: **001981 - Nguyễn Thị Phương Dung**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45**

Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**

Lớp: **EP2422X2**

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2422X075	VÕ MINH CƯỜNG	EP2422X2	02/07/2002						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Đào tạo kỹ năng thông tin
CBGD: 001840 - Huỳnh Thị Trúc Phương
Ngày thi: 21-12-2025 Ca thi: 8g45
Lớp: ED2480X3

Mã học phần: TV314 Nhóm: 1E01
Số tín chỉ: 2
Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2480X516	LÊ THỊ NHƯ Ý	ET2480X3	12/04/1985						
2	BP2480X519	TRẦN THỊ TÂM	ET2480X3	01/01/1987						
3	BP2480X521	LƯU THỊ MINH YẾN	ET2480X3	05/06/1988						
4	BP2480X528	NGUYỄN THỊ LỆ	ET2480X3	30/12/1987						
5	BP2480X603	NGUYỄN THỊ HỒNG MÔI	EC2480X3	20/08/1987						
6	BP2480X714	TRẦN THỊ GIA THUẬN	ED2480X3	28/08/2001						

Tổng số: 6 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Bệnh truyền lây giữa động vật và người** Mã học phần: **NS230** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002294 - Châu Thị Huyền Trang** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Lớp: **ED2467X1** Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2467X344	VŨ HOÀNG ÂN	ED2467X1	03/02/2001						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Kiểm toán 1**

Mã học phần: **KT376**

Nhóm: **1E01**

CBGD: **001987 - Trần Quế Anh**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45**

Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**

Lớp: **EC2520X2**

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2520X621	LÊ THỊ MỸ LÊ	EC2520X2	27/07/1991						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Quản trị học**

Mã học phần: **KT103**

Nhóm: **1E01**

CBGD: **002999 - Tất Duyên Thư**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45**

Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**

Lớp: **EP2522X1**

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP25D5X005	NGUYỄN QUANG HÀ	EP25D5X2	16/05/2002						
2	DC2522X004	TÔN THỊ NGỌC DIỆU	EP2522X1	11/01/1998						
3	LG2522X021	NGUYỄN THANH SƠN	EP2522X1	08/11/1996						

Tổng số: 3 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Hệ thống thông tin kế toán 1

Mã học phần: KT370

Nhóm: 1E01

CBGD: 001986 - Nguyễn Thúy An

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 21-12-2025 Ca thi: 10g00

Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11

Lớp: ED2420X3

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2420X517	NGUYỄN HOÀNG CUI	EP2420X3	15/09/1996						
2	BP2420X619	CHÂU THỊ HẰNG NGA	ET2420X3	17/06/1983						
3	DC2420X826	THÁI THỊ MỸ XUYỀN	ED2420X3	11/12/2000						

Tổng số: 3 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Quản trị quan hệ khách hàng**

Mã học phần: **KT358E**

Nhóm: **1E01**

CBGD: **001877 - Lê Thị Thu Trang**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00**

Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**

Lớp: **EP2422X2**

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2422X075	VÕ MINH CƯỜNG	EP2422X2	02/07/2002						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Kế toán tài chính 1**

Mã học phần: **KT341**

Nhóm: **1E01**

CBGD: **002516 - Hà Mỹ Trang**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00**

Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**

Lớp: **EC2520X2**

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2520X621	LÊ THỊ MỸ LÊ	EC2520X2	27/07/1991						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Internet và các công nghệ trên Internet** Mã học phần: **TV334E** Nhóm: **1E01**
CBGD: **001840 - Huỳnh Thị Trúc Phương** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Lớp: **ED2480X3** Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2480X516	LÊ THỊ NHƯ Ý	ET2480X3	12/04/1985						
2	BP2480X519	TRẦN THỊ TÂM	ET2480X3	01/01/1987						
3	BP2480X521	LƯU THỊ MINH YẾN	ET2480X3	05/06/1988						
4	BP2480X528	NGUYỄN THỊ LỆ	ET2480X3	30/12/1987						
5	BP2480X603	NGUYỄN THỊ HỒNG MÔI	EC2480X3	20/08/1987						
6	BP2480X714	TRẦN THỊ GIA THUẬN	ED2480X3	28/08/2001						

Tổng số: 6 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Quản lý sản xuất công nghiệp

Mã học phần: CN340

Nhóm: 1E01

CBGD: 002373 - Nguyễn Văn Cần

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 21-12-2025 Ca thi: 10g00

Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11

Lớp: EP25D5X2

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP25D5X005	NGUYỄN QUANG HÀ	EP25D5X2	16/05/2002						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Ngữ pháp trung cấp**
CBGD: **001262 - Huỳnh Chí Minh Huyền**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00**
Lớp: **ED25V1X4**

Mã học phần: **SG280** Nhóm: **1E03**
Số tín chỉ: **2**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP25V1X635	TRẦN THỊ KIM	ED25V1X4	28/11/1985						
2	BP25V1X660	NGUYỄN QUYẾT THẮNG	ED25V1X4	16/10/1982						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Bệnh dinh dưỡng**
CBGD: **002699 - Vũ Ngọc Minh Thư**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00**
Lớp: **ED2467X2**

Mã học phần: **NN304** Nhóm: **1E01**
Số tín chỉ: **2**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2467X355	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	ED2467X2	12/09/2001						
2	DC2467X365	PHẠM LÂM THANH HÀO	ED2467X2	06/07/1994						
3	DC2467X371	VI VĂN KIÊN	ED2467X2	16/03/1989						

Tổng số: 3 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Đại số tuyến tính**

Mã học phần: **TN013**

Nhóm: **1E01**

CBGD: **002085 - Phạm Bích Như**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **13g30**

Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**

Lớp: **EP25D5X2**

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP25D5X005	NGUYỄN QUANG HÀ	EP25D5X2	16/05/2002						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Toán kinh tế 1**
CBGD: **001989 - Huỳnh Thị Kim Uyên**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **13g30**
Lớp: **EP2522X2**

Mã học phần: **KT105** Nhóm: **1E01**
Số tín chỉ: **3**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2520X728	NGUYỄN THỊ KIM THOA	ED2520X2	21/01/2001						
2	DC2522X409	PHẠM CAO THÚY HÀ	EP2522X2	15/04/2003						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Luật chăn nuôi - Thú y**
CBGD: **000394 - Trần Ngọc Bích**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **13g30**
Lớp: **ED2467X2**

Mã học phần: **NS260E** Nhóm: **1E01**
Số tín chỉ: **2**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2567X220	ĐÀM VĂN HỢP	EC2567X1	08/02/1995						
2	DC2467X355	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	ED2467X2	12/09/2001						
3	DC2467X365	PHẠM LÂM THANH HÀO	ED2467X2	06/07/1994						
4	DC2467X371	VI VĂN KIÊN	ED2467X2	16/03/1989						

Tổng số: 4 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Phân tích báo cáo tài chính**

Mã học phần: **KT222**

Nhóm: **1E01**

CBGD: **002117 - Lê Tín**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **13g30**

Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**

Lớp: **ET2420X2**

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2420X413	NGUYỄN HỒNG KHANH	ED2420X2	10/09/1991						
2	BP2420X732	ĐÀO THANH SƠN	EC2420X3	15/01/1991						
3	DC2420X141	HỒ ĐỨC HẢI	ET2420X2	07/12/1987						

Tổng số: 3 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Kiến trúc máy tính**
CBGD: **001588 - Nguyễn Trọng Nghĩa**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **14g45**
Lớp: **ED25V7X2**

Mã học phần: **CT173** Nhóm: **1E01**
Số tín chỉ: **3**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP25V7X736	TRẦN QUỐC PHONG	ED25V7X2	23/10/1979						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Xác suất thống kê**
CBGD: **002084 - Lâm Hoàng Chương**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **14g45**
Lớp: **EP2522X2**

Mã học phần: **TN010** Nhóm: **1E01**
Số tín chỉ: **3**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP25D5X005	NGUYỄN QUANG HÀ	EP25D5X2	16/05/2002						
2	DC2522X409	PHẠM CAO THÚY HÀ	EP2522X2	15/04/2003						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Kế toán ngân sách**
CBGD: **002593 - Đinh Thị Ngọc Hương**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **14g45**
Lớp: **ET2420X2**

Mã học phần: **KT315** Nhóm: **1E01**
Số tín chỉ: **3**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2420X413	NGUYỄN HỒNG KHANH	ED2420X2	10/09/1991						
2	BP2420X732	ĐÀO THANH SƠN	EC2420X3	15/01/1991						
3	DC2420X141	HỒ ĐỨC HẢI	ET2420X2	07/12/1987						

Tổng số: 3 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Tổ chức thực hiện công tác kế toán** Mã học phần: **KT477** Nhóm: **1E01**
CBGD: **000557 - Nguyễn Thị Diệu** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **16g00** Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Lớp: **ET2420X2** Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2420X413	NGUYỄN HỒNG KHANH	ED2420X2	10/09/1991						
2	DC2420X141	HỒ ĐỨC HẢI	ET2420X2	07/12/1987						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Toán rời rạc** Mã học phần: **CT172** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002692 - Trần Việt Châu** Số tín chỉ: **4**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **16g00** Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Lớp: **ED25V7X2** Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP25V7X736	TRẦN QUỐC PHONG	ED25V7X2	23/10/1979						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi